

Phụ lục XIII
Appendix XIII

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ
BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI
BỘ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ
trưởng*

Bộ Tài chính)

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on 16 November, 2020 of the Minister
of Finance)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG**

**THANH THANH CONG INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: ~~42~~/TB-~~2026~~
No: ~~42~~/TB-~~2026~~

TP. Hồ Chí Minh, ngày ~~14~~. tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May ~~14~~., 2026

THÔNG BÁO

**Giao dịch cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người
có liên quan của người nội bộ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hoà.

- The State Securities Commission;
To: - The Stock Exchange;
- Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation
conducting the transaction:*

- Tên tổ chức/*Name of organisation:* **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH
CÔNG/ THANH THANH CONG INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Việt Nam/ Vietnam**

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý
tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of I of Business Registration*

Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: **số 0301466073 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 02/10/2025 / No. 0301466073, first issued by the Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment on 25 July 2007, with the 27th amendment registered on 02 October 2025**

- Địa chỉ trụ sở chính/address of head office: **253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 253 Hoang Van Thu, Tan Son Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam**

- Điện thoại/ Telephone: 028 3997 7727

Fax: 028 3997 7727

Email: info@ttcgroup.vn

Website: www.ttcgroup.vn

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: **cổ đông lớn/ major shareholder**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*:

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*: **Huỳnh Bích Ngọc/ Huynh Bich Ngoc**

- Quốc tịch *Nationality*: **Việt Nam/ Vietnamese**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: **thành viên HĐQT/ member of Board of Director**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: **người nội bộ là Tổng Giám đốc công ty/ the internal person is Chief Executive Officer of organisation**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): **82.889.957 cổ phiếu, chiếm 9,14% cổ phiếu có quyền biểu quyết/ 82,889,957 shares, accounting for 9.14% voting shares**

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: **SBT**

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Underlying securities code (for covered warrants)*:



4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 / *Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*: tài công ty chứng khoán/*In the securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **165.494.597 cổ phiếu, chiếm 18,26% cổ phiếu có quyền biểu quyết/ 165,494,597 shares, accounting for 18.26% voting shares**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants **:

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*: **bán/ sell**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: **27.755.629 cổ phiếu/ 27,755,629 shares**

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value)*: **277.556.290.000 đồng/ 277,556,290,000 dong**

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants)*:

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction*: **137.738.968 cổ phiếu, chiếm 15,20% cổ phiếu có quyền biểu quyết/ 137,738,968 shares, accounting for 15.20% voting shares**

56073
CỔ PHẦN
TƯ
HÀNH CÔNG
HỒ CH

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction*: **Cơ cấu danh mục đầu tư (Chuyển nhượng cho bà Đặng Huỳnh Úc My)/ *Portfolio restructuring (transfer of shares to Dang Huynh Uc My).***

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: **Thỏa thuận/ *Put-through***

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: **từ ngày/from 20/05/2026 đến ngày/to 18/06/2026**

* *Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/*

Number, ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice:

Nơi nhận/ *Recipients*:

- Như trên/ *As above*;

- Lưu/ *Archived*: Phòng
HCQT/ *Administration office*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC
ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
*REPORTING***

***ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION***

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)



Huỳnh Bích Ngọc
TỔNG GIÁM ĐỐC

